



USAID
TỪ NHÂN DÂN MỸ



PCI
2019

CHỈ SỐ NĂNG LỰC CẠNH TRANH CẤP TỈNH PCI 2019
THE 2019 PROVINCIAL COMPETITIVENESS INDEX (PCI)

Đậu Anh Tuấn

Trưởng Ban Pháp chế, VCCI, Giám đốc Chương trình PCI
General Director, Legal Department, VCCI, Director of PCI Program

NỘI DUNG/OUTLINE

01

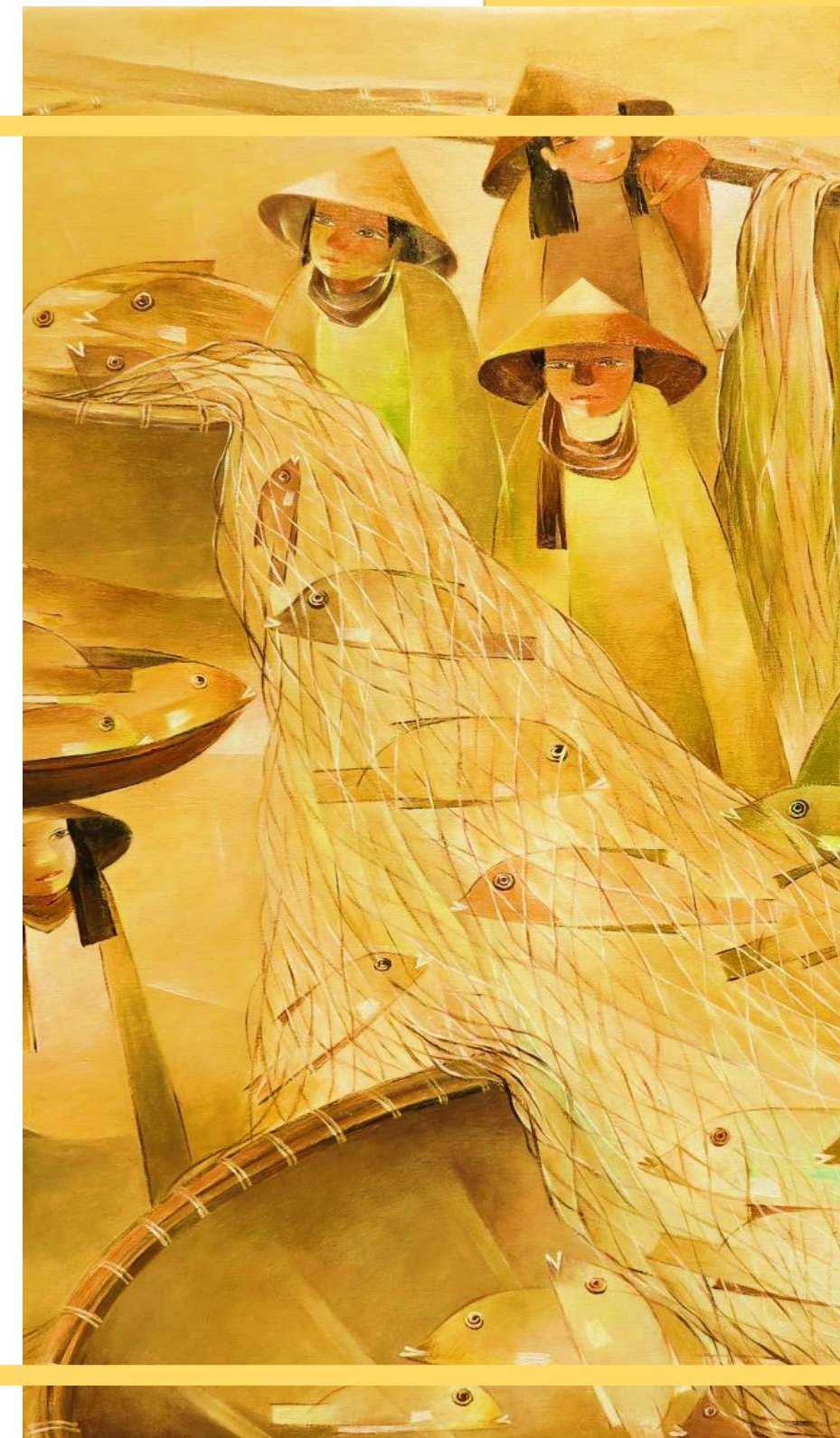
Giới thiệu chung /Overview of the PCI

02

Kết quả PCI 2019/The 2019 PCI results

03

Các nét chính trong điều hành kinh tế cấp tỉnh/
Key features in provincial economic governance over time





1

Giới thiệu chung

Overview of the PCI

- **Chỉ số PCI đo lường gì?** Chỉ số PCI đo lường chất lượng thực tế của điều hành kinh tế cấp tỉnh, thông qua những thực tiễn tốt đã có tại các địa phương, từ đó thúc đẩy doanh nghiệp phát triển.

10 chỉ số thành phần

- | | |
|-----------------------------|--|
| 1. Gia nhập thị trường | 6. Cạnh tranh bình đẳng |
| 2. Tiếp cận đất đai | 7. Tính năng động |
| 3. Tính minh bạch | 8. Dịch vụ hỗ trợ doanh nghiệp |
| 4. Chi phí thời gian | 9. Đào tạo lao động |
| 5. Chi phí không chính thức | 10. Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự |

- **What does the PCI measure?** Actual quality of economic through best governance practices already found in provinces, thereby promoting business development.

10 PCI Subindices

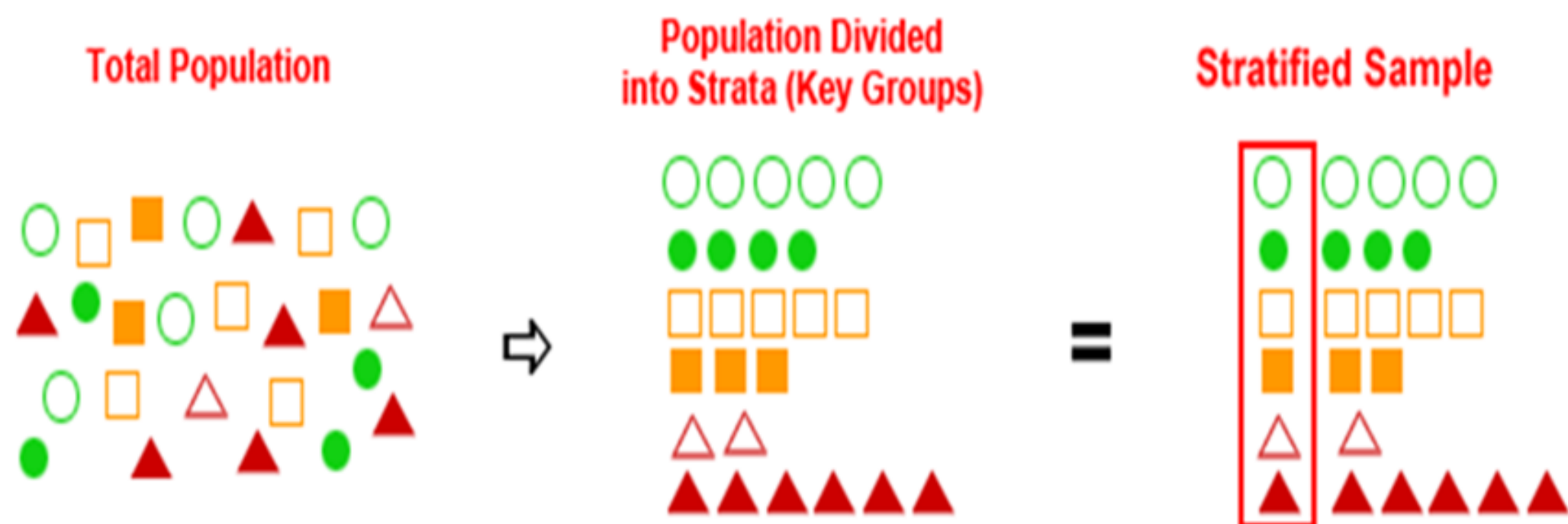
- | | |
|---------------------|------------------------------|
| 1. Entry Costs | 6. Policy Bias |
| 2. Land Access | 7. Proactive Leadership |
| 3. Transparency | 8. Business Support Services |
| 4. Time Costs | 9. Labor Training |
| 5. Informal Charges | 10. Law & Order |

• Phương pháp xây dựng Chỉ số PCI

- (i) Thu thập thông tin từ dữ liệu điều tra và các nguồn dữ liệu đã công bố khác;
- (ii) Tính toán 10 chỉ số thành phần và chuẩn hóa theo thang điểm 10, và
- (iii) Tính điểm số PCI tổng hợp gồm điểm trung bình có trọng số của 10 chỉ số thành phần theo thang điểm tối đa 100

Chọn mẫu ngẫu nhiên phân tầng tại từng tỉnh, thành

(Loại hình - Ngành nghề - Tuổi doanh nghiệp)

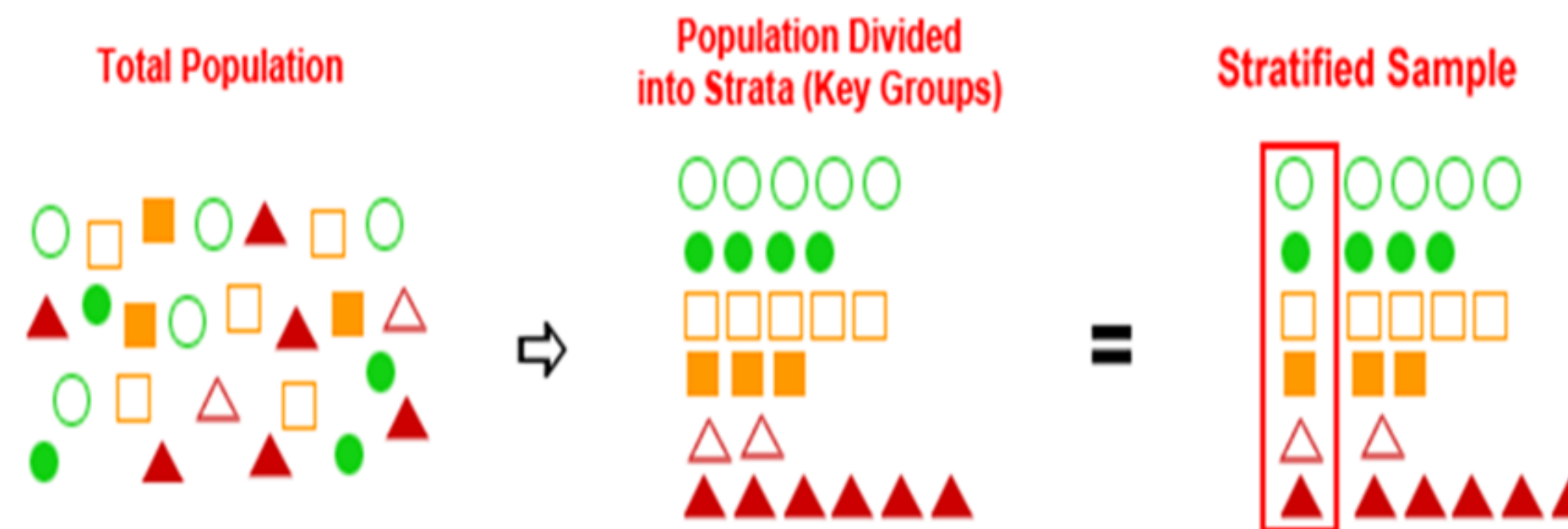


• How is the index created?

- (i) **C**ollection of data: survey data combined with other published data
- (ii) **C**onstruction of 10 subindices, which are standardized to a ten-point scale, and
- (iii) **C**alibration through weighting subindices to create a final index on a 100 point scale

A stratified random sample by province/city

(Legal form - Business sector - Firm age)



Quy mô điều tra PCI

• Ai tham gia Điều tra PCI 2019?

12.429
Doanh nghiệp

Doanh nghiệp dân doanh
(63 tỉnh thành)

Doanh nghiệp FDI
(21 tỉnh thành)

8.773
Doanh nghiệp

2.073
Doanh nghiệp mới thành lập

1.583
Doanh nghiệp

The PCI Survey

• Who answers the 2019 PCI survey?

12,429
Enterprises

Domestic invested enterprises
(63 provinces, cities)

Foreign invested enterprises (FIEs)
(21 provinces, cities)

8,773
Enterprises

2,073
newly registered enterprises

1,583
FIEs

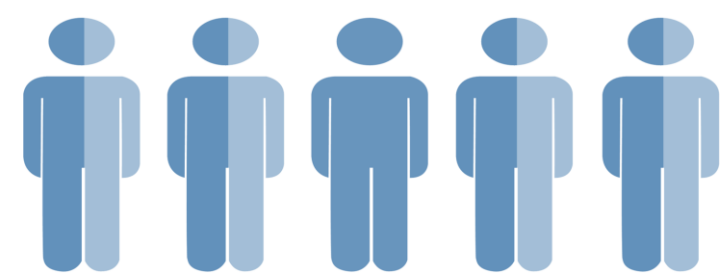
Điều tra PCI

- 15 năm thực hiện Điều tra PCI (2005-2019)

141.011 lượt phản hồi

125.162 Doanh nghiệp dân doanh

15,849 **Doanh nghiệp FDI**



Cứ 5 doanh nghiệp thì có 1 doanh nghiệp từng tham gia Điều tra PCI

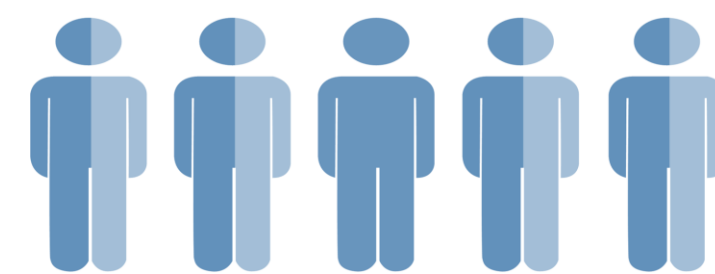
The PCI Survey

- 15 Years of the PCI 2005-2019

141,011 respondents

125,162 Domestic enterprises

15,849 **Foreign enterprises**



1 out of every 5 enterprises in operation has responded to the PCI survey

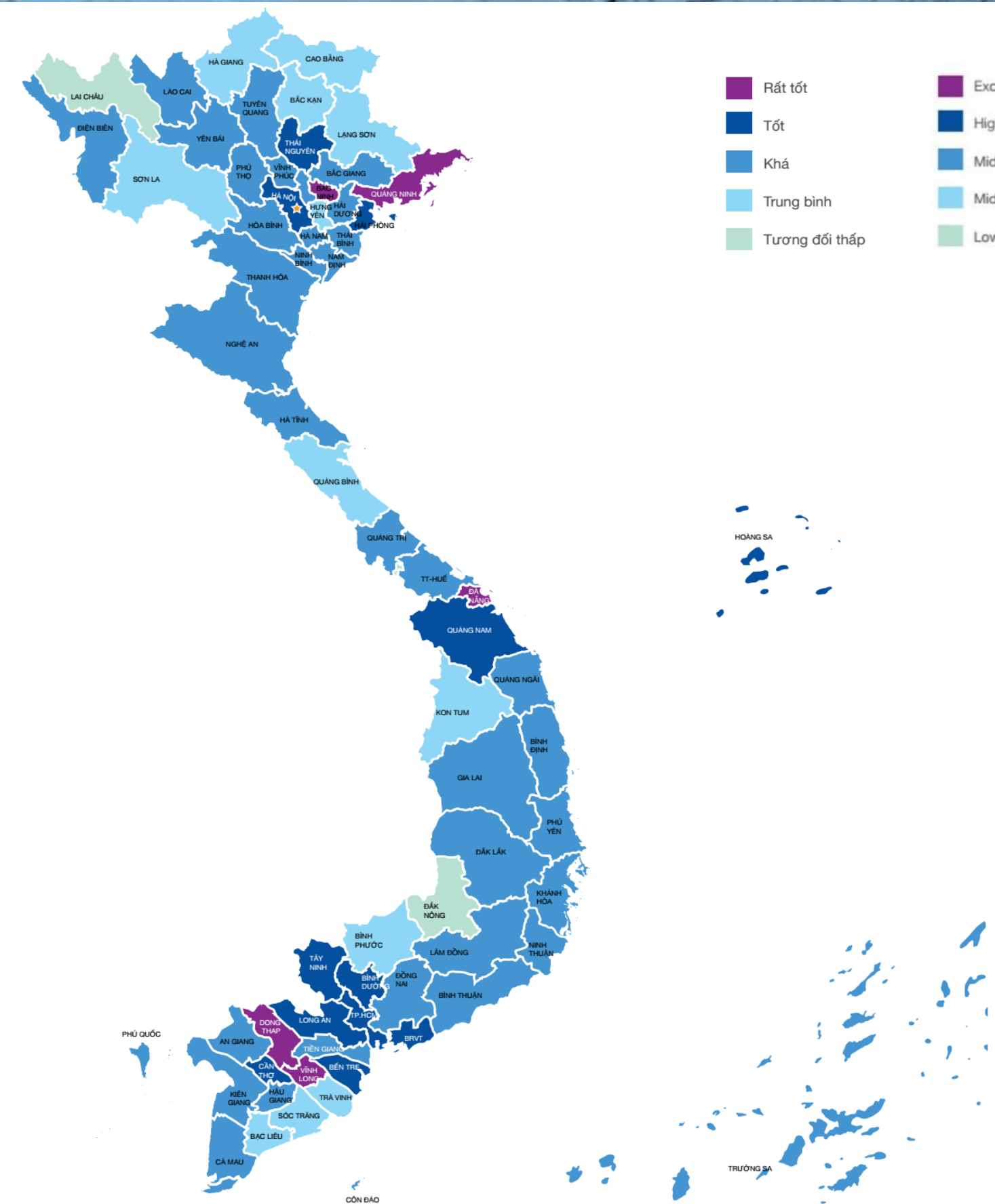
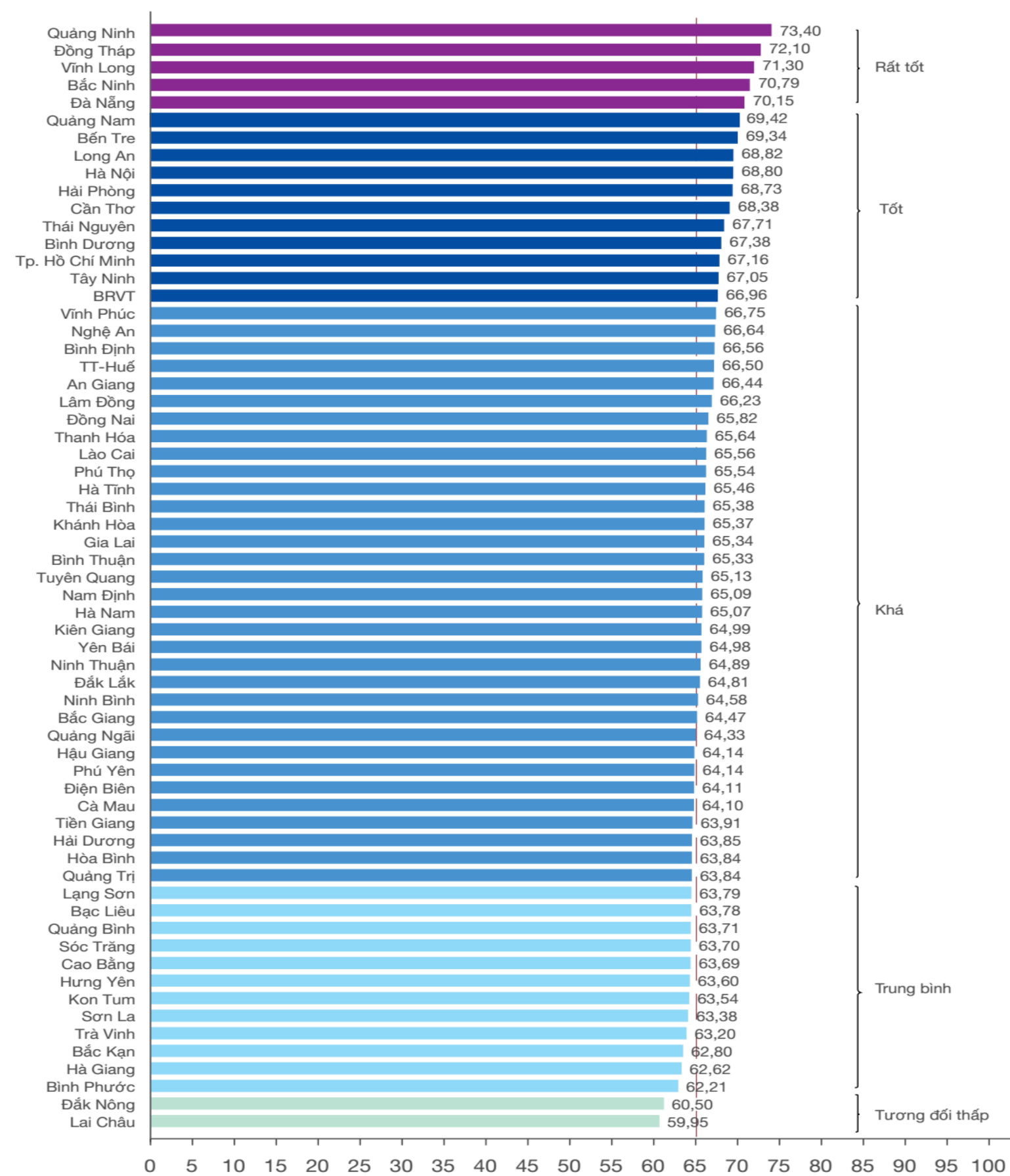


2

Kết quả PCI 2019

The 2019 PCI results

Chỉ số Năng lực cạnh tranh cấp tỉnh 2019



The 2019 Provincial Competitiveness Index

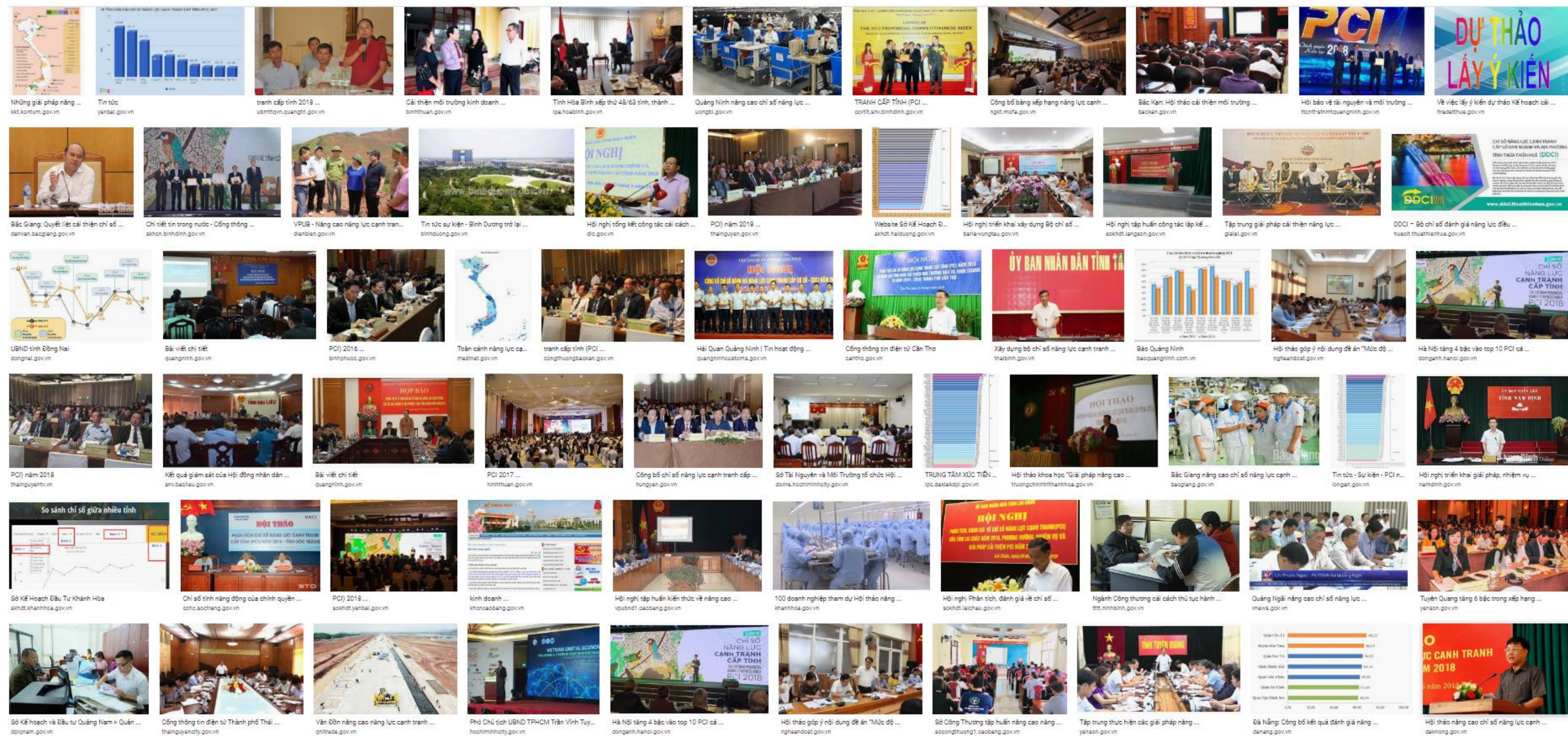
Các tỉnh, thành phố đứng đầu và cuối 10 chỉ số thành phần PCI 2019

Chỉ số thành phần	Cao nhất		Thấp nhất	
	Tỉnh, thành phố	Điểm số	Tỉnh, thành phố	Điểm số
Gia nhập thị trường	Vĩnh Phúc	8,65	BRVT	5,86
Tiếp cận đất đai	Vĩnh Long	7,89	Cao Bằng	5,18
Tính minh bạch	An Giang	7,44	Hung Yên	5,98
Chi phí thời gian	Bến Tre	8,80	Bắc Kạn	5,15
Chi phí không chính thức	Vĩnh Long	8,29	Điện Biên	4,70
Cạnh tranh bình đẳng	Đồng Tháp	8,01	Hà Nam	4,55
Tính năng động	Đồng Tháp	8,37	Cao Bằng	5,26
Dịch vụ hỗ trợ DN	TP.HCM	7,39	Quảng Trị	4,85
Đào tạo lao động	Hải Phòng	8,24	Trà Vinh	5,45
Thiết chế pháp lý và ANTT	Bắc Ninh	7,91	Phú Yên	5,27

Top and Bottom Performers in the PCI 2019 Subindices

Sub index	Highest		Lowest	
	Province	Score	Province	Score
Entry Costs	Vinh Phuc	8.65	BRVT	5.86
Land Access & Tenure	Vinh Long	7.89	Cao Bang	5.18
Transparency	An Giang	7.44	Hung Yen	5.98
Time Costs	Ben Tre	8.80	Bac Kan	5.15
Informal Charges	Vinh Long	8.29	Dien Bien	4.70
Policy Bias	Dong Thap	8.01	Ha Nam	4.55
Proactivity	Dong Thap	8.37	Cao Bang	5.26
Business Support Services	HCMC	7.39	Quang Tri	4.85
Labor Policy	Hai Phong	8.24	Tra Vinh	5.45
Law & Order	Bac Ninh	7.91	Phu Yen	5.27

Các hoạt động cải thiện môi trường kinh doanh đã thực hiện rộng khắp trên toàn quốc



Activities to improve the business environment have taken place widely across the country



3

Các nét chính trong điều hành kinh tế cấp tỉnh qua các năm

Key features in provincial economic governance over time

1. Chất lượng điều hành kinh tế liên tục cải thiện qua các năm

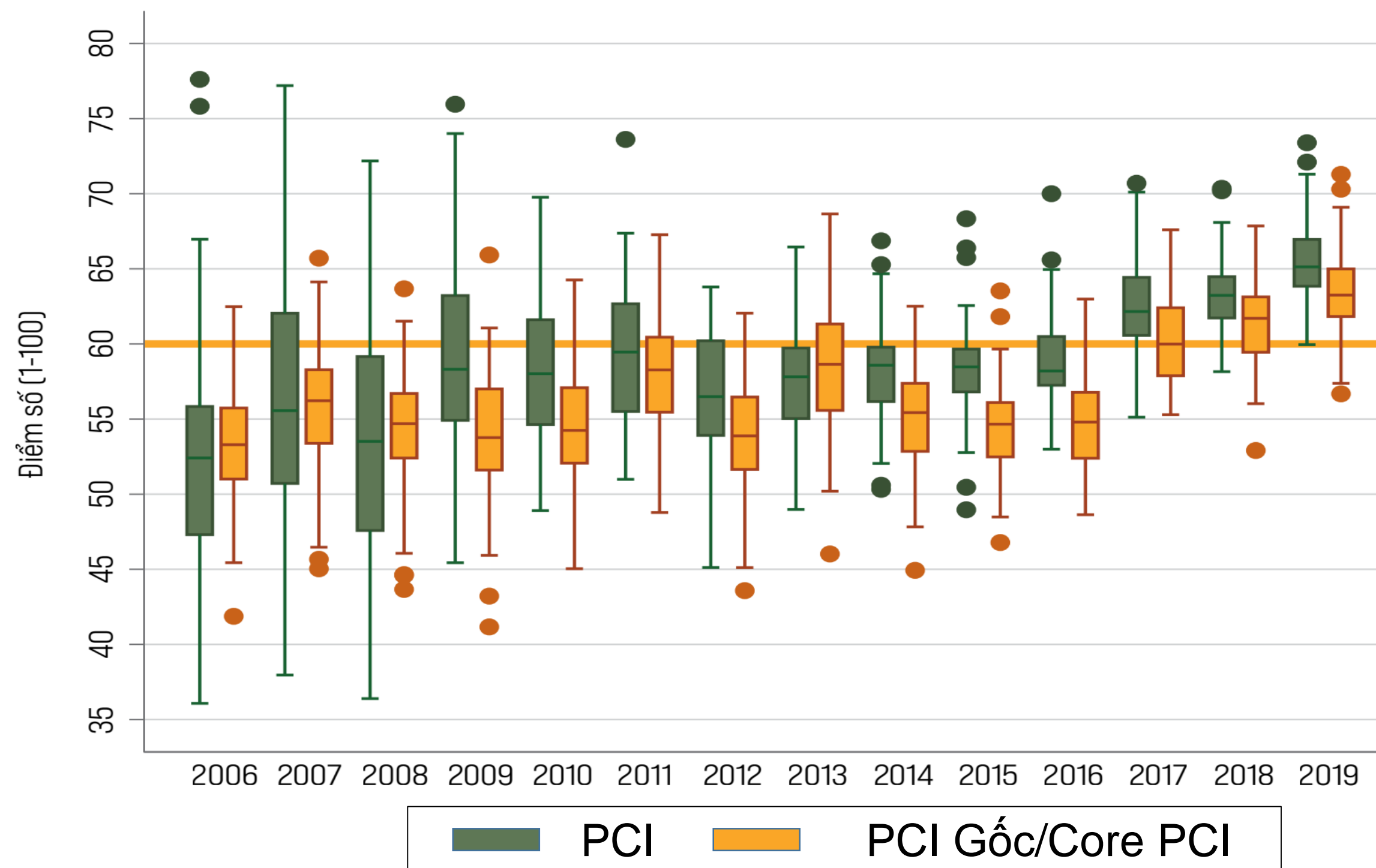
1. Continuous Improvement in Economic Governance over time

Năm 2019:

- Điểm số PCI gốc:
63,25 điểm

- Điểm số PCI tổng
hợp: 65,13 điểm

→ Đạt điểm số cao
nhất kể từ năm 2005



In 2019:

- Core PCI score:
63.25 pt.

- PCI score: 65.13 pt.

→ The highest
scores achieved
since 2005

(2) Mức độ năng động, sáng tạo của chính quyền tỉnh gia tăng

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
UBND tỉnh linh hoạt trong khuôn khổ pháp luật nhằm tạo môi trường kinh doanh thuận lợi cho DN dân doanh (% Hoàn toàn đồng ý hoặc Đồng ý)	74	71	74	76	80
UBND tỉnh rất năng động và sáng tạo trong việc giải quyết các vấn đề mới phát sinh (% Hoàn toàn đồng ý hoặc Đồng ý)	59	57	58	61	66
DN nhận được phản hồi của cơ quan chính quyền sau khi phản ánh khó khăn vướng mắc của mình (% Đồng ý)			94	95	95
DN hài lòng với phản hồi và/hoặc cách giải quyết của cơ quan chính quyền cho những phản ánh về khó khăn vướng mắc của mình (% Đồng ý) - Biến mới từ năm 2017			77	77	83

(2) Provincial Authorities are More Proactive and Creative

Indicator	2015	2016	2017	2018	2019
The PPC is flexible within the legal framework to create favorable business environment for nonstate firms (% Strongly Agree or Agree)	74	71	74	76	80
The PPC is very proactive and innovative in solving new problems (% Strongly Agree or Agree)	59	57	58	61	66
Received local authorities' responses and/or feedback to firm's questions/problems (% Yes)			94	95	95
Satisfied with local authorities' responses or their ways of handling the issue (% Yes)			77	77	83

(3) Môi trường kinh doanh bình đẳng hơn

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Việc tỉnh ưu ái cho DN có phần vốn nhà nước gây khó khăn cho doanh nghiệp (% Đồng ý hoặc Hoàn toàn Đồng ý)	39	38	41	32	31
Tỉnh ưu tiên thu hút đầu tư nước ngoài hơn là phát triển khu vực tư nhân (% Đồng ý hoặc Hoàn toàn Đồng ý)	49	45	46	37	35
Ưu đãi với các công ty lớn (nhà nước và tư nhân) là trở ngại cho hoạt động kinh doanh của bản thân DN (% Đồng ý)	57	55	54	55	51
"Hợp đồng, đất đai ... và các nguồn lực kinh tế khác chủ yếu rơi vào tay các DN có liên kết chặt chẽ với chính quyền tỉnh" (% Đồng ý)	77	72	74	70	63

(3) Less Biased Business Environment

Indicator	2015	2016	2017	2018	2019
Provincial government gives privileges to state-owned economic groups, corporations, causing difficulties to your business (% Agree)	39	38	41	32	31
Provincial government gives priority to FDI attraction than private sector development (% Agree)	49	45	46	37	35
Provincial government's preferential treatment to big companies (both state-owned and nonstate) is an obstacle to the private firms' business operations (% Agree)	57	55	54	55	51
"Contracts, land ... and other economic resources mostly fall in the hands of enterprises that have strong connections to local authorities" (% Agree)	77	72	74	70	63

(4) Minh bạch có dấu hiệu được cải thiện

- Chất lượng trang web chính quyền các tỉnh thành cải thiện; độ mở và chất lượng trang web tỉnh được đánh giá cao hơn
 - Tỷ lệ doanh nghiệp truy cập trang web của tỉnh, thành phố có xu hướng tăng.
- Khả năng tiếp cận tài liệu quy hoạch của DN tăng từ 2,38 điểm năm 2018 lên 2,50 điểm năm 2019.
- Cần tiếp tục cải thiện: khả năng dự đoán được mức độ thực thi của chính quyền địa phương với pháp luật Trung ương; khả năng tiếp cận thông tin về mua sắm công tại địa phương

(4) Transparency Shows Signs of Improvement

- Enhancements in provincial website quality, with provincial authorities' websites both being scored higher
 - An increase in the number of firms using websites as part of their business activities.
- Access to planning documents increased to 2.50 pt. in 2019 from 2.38 pt. in 2018
- There is still room for improvement on predictability of provincial implementation of centrally issued policies and access to information about procurement contracts.

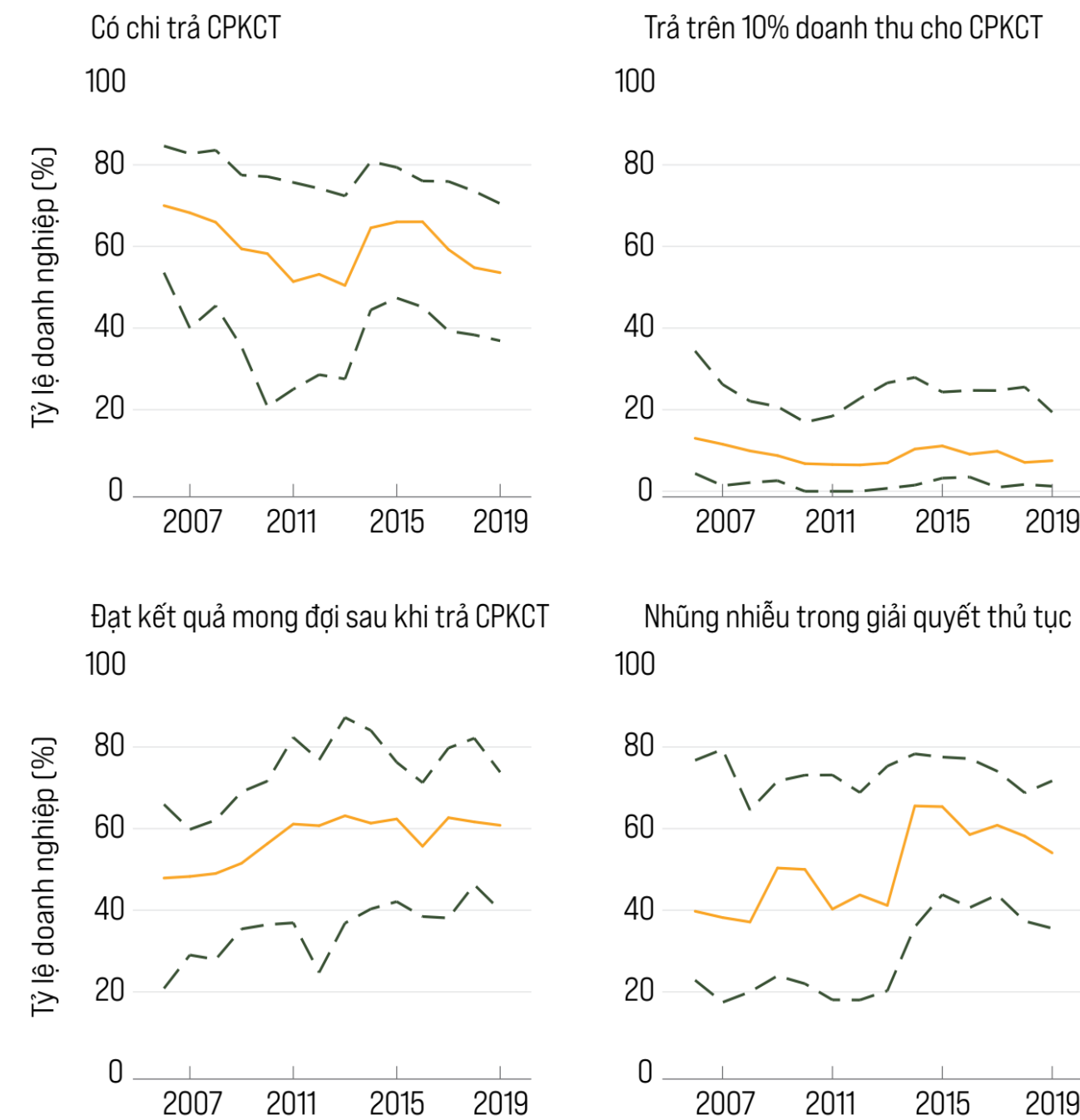
(5) Thiết chế pháp lý và an ninh trật tự được củng cố

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Doanh nghiệp tin tưởng vào khả năng bảo vệ của pháp luật về vấn đề bản quyền hoặc thực thi hợp đồng (% Hoàn toàn đồng ý hoặc Đồng ý)	81	81	85	85	88
Tòa án các cấp của tỉnh xét xử các vụ kiện kinh tế đúng pháp luật (% Hoàn toàn đồng ý hoặc Đồng ý)	88	83	88	89	91
Doanh nghiệp sẵn sàng sử dụng tòa án để giải quyết các tranh chấp (%)	38	36	36	45	56
Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn tỉnh (% Tốt hoặc Rất tốt) - Biến mới từ năm 2017			56	58	60
DN có phải trả tiền bảo kê cho các băng nhóm côn đồ, tổ chức xã hội đen (% Đồng ý) - Biến mới từ năm 2017			2,9	1,7	1,6

(5) Reinforced Law and Order

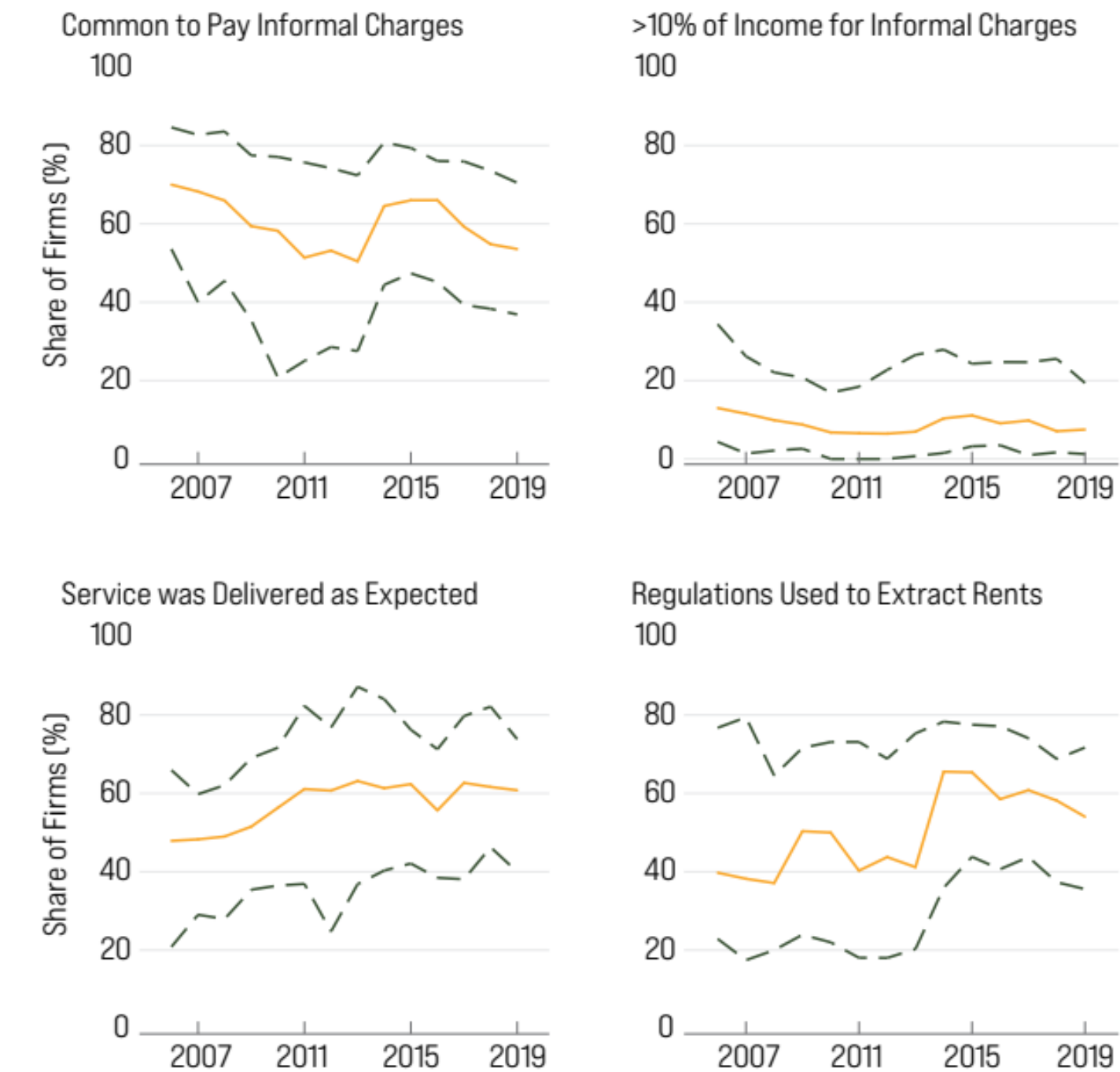
Indicator	2015	2016	2017	2018	2019
Firm is confident that legal system will uphold property rights and contracts (% Strongly Agree or Agree)	81	81	85	85	88
Provincial court judges economic cases by the law (% Agree or Strongly Agree)	88	83	88	89	91
Willingness to use court in case a dispute arises (% Yes)	38	36	36	45	56
Security situation in the province (% Good or Very Good) - New variable in 2017			56	58	60
Did firm have to pay money to gangsters groups (% Yes) - New variable in 2017			2.9	1.7	1.6

(6) Chi phí không chính thức tiếp tục giảm



Các đường màu cam thể hiện số liệu của tỉnh trung vị. Các đường màu xám đứt quãng phía dưới và phía trên tương ứng thể hiện số liệu của tỉnh cao nhất và thấp nhất.

(6) Informal Charges Decline



Yellow lines represent the median provincial score, while the dashed grey lines depict the minimum and maximum scores, respectively.

(7) Cải cách TTTC có kết quả tích cực

- 81,3% DN cho biết “Cán bộ nhà nước giải quyết công việc hiệu quả”, tăng đáng kể từ 67,4% năm 2015.
- 73,6% DN quan sát thấy “Cán bộ nhà nước thân thiện” trong quá trình giải quyết thủ tục (năm 2015 chỉ là 59%).
- 72,6% DN phản ánh “Thời gian thực hiện thủ tục hành chính được rút ngắn hơn so với quy định”, tiếp tục xu hướng gia tăng từ 67% năm 2017 và 69,8% năm 2018.
- Chỉ 29,5% DN “phải dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện các quy định pháp luật” so với 35,5% năm 2015.

(7) Easing of Administrative Procedures Progress

- 81.3 percent of domestic firms approved of the way provincial officials handle work, a significant increase from 67.4 percent in 2015.
- 73.6 percent of firms considered public officials as friendly in handling procedures, compared to only 59 percent in 2015.
- 72.6 percent of respondents stated that “time spent on complying with administrative procedures was reduced” in 2019, continuing the positive trend from 67 percent in 2017, and 69.8 percent in 2018.
- Only 29.5 percent of firms spent more than 10 percent of their time understanding and implementing regulations (down from 35.5 percent in 2015).

Song cần đẩy mạnh hơn một số lĩnh vực TTHC

Những lĩnh vực thủ tục hành chính còn nhiều phiền hà

Lĩnh vực	2015	2016	2017	2018	2019
Bảo hiểm xã hội	25	24	25	25	23
Bảo vệ môi trường	10	12	12	11	12
Đất đai	26	27	26	30	35
Đăng ký DN/Đầu tư	10	13	10	9	8
Xuất nhập khẩu	7	10	7	8	8
Phòng cháy	9	15	13	12	13
Thuế, phí	30	29	28	28	25
Xây dựng	12	16	13	14	14
Lao động	7	8	8	8	10
Quản lý thị trường		16	17	16	14
Thanh toán qua kho bạc	15	14	13	13	12
Giao thông	12	13	16	15	14
An toàn thực phẩm			6	6	7
Khác	2	2	2	4	3

Nguồn: Điều tra PCI các năm, Câu hỏi D2. "Từ kinh nghiệm thực tiễn tại tỉnh của bạn, vui lòng cho biết thủ tục hành chính ở những lĩnh vực nào dưới đây còn nhiều phiền hà nhất [có thể chọn nhiều hơn một lĩnh vực]." Tỷ lệ doanh nghiệp cho biết thủ tục hành chính còn nhiều phiền hà.

Some Burdensome Procedures Remain

Troublesome Administrative Procedures

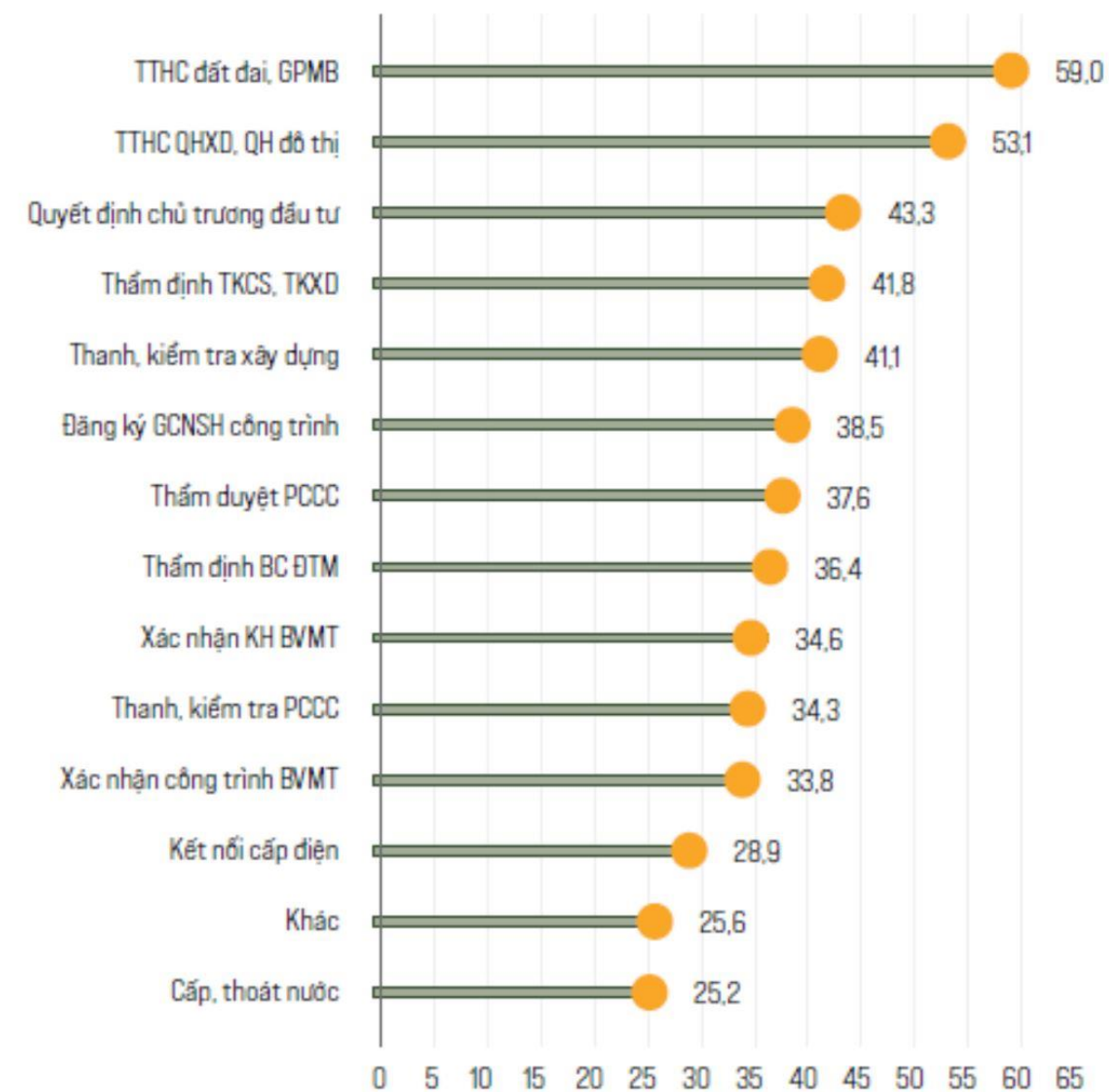
Area	2015	2016	2017	2018	2019
Social Insurance	25	24	25	25	23
Environment Protection	10	12	12	11	12
Land	26	27	26	30	35
Biz/Investment Registration	10	13	10	9	8
Import - Export	7	10	7	8	8
Fire Safety	9	15	13	12	13
Taxes, Fees	30	29	28	28	25
Construction	12	16	13	14	14
Labor	7	8	8	8	10
Market Management		16	17	16	14
Treasury payment	15	14	13	13	12
Transportation	12	13	16	15	14
Food safety			6	6	7
Others	2	2	2	4	3

Question D2. Annual PCI survey: From your experience in the province, please indicate the troublesome administrative procedures [Multiple choices]. Percentage of firms answering the procedure is burden.

Vướng mắc triển khai dự án liên quan tới nhiều TTHC

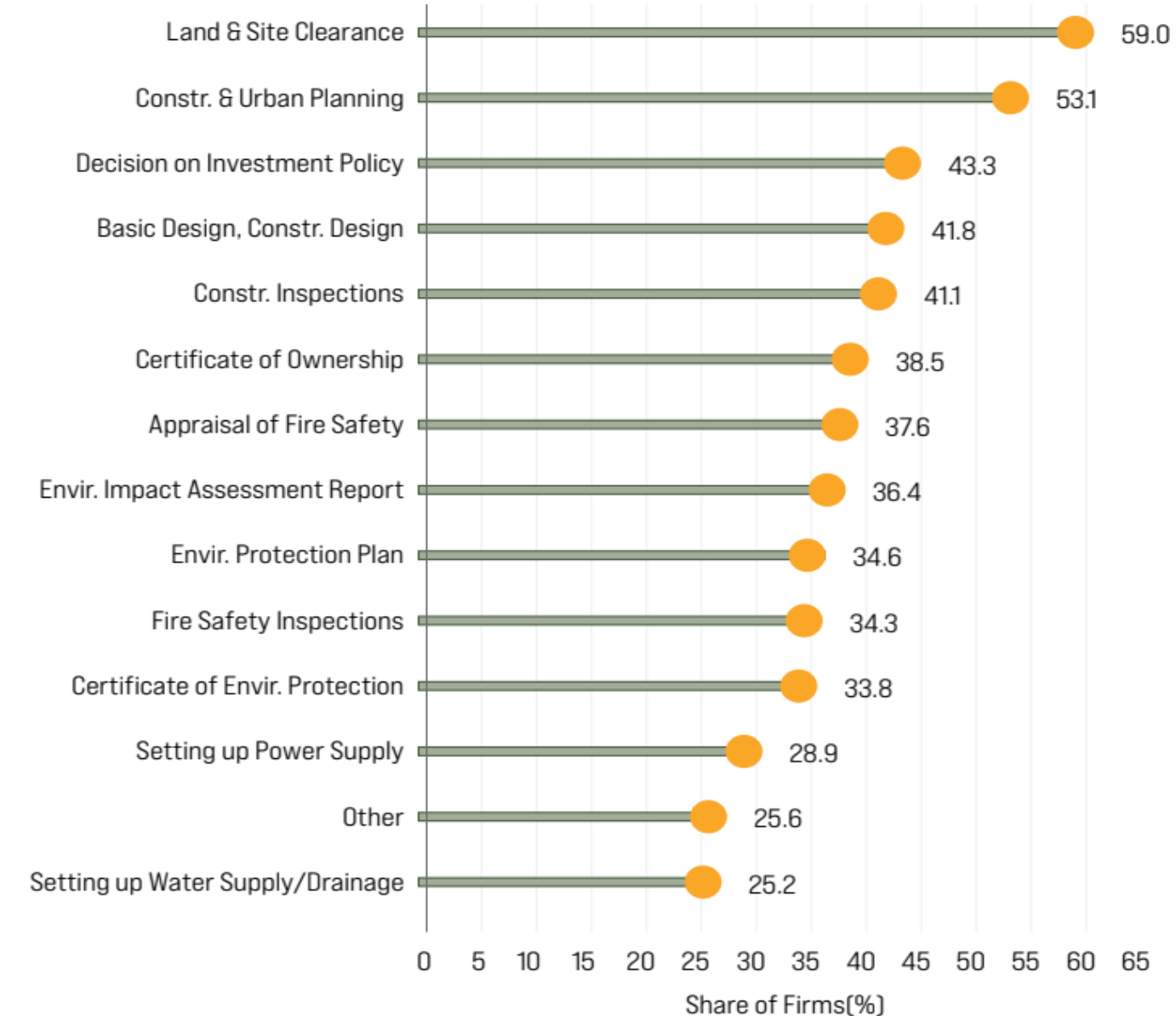
Implementation of Construction Projects Confronts Multiple Administrative Obstacles

Tỷ lệ doanh nghiệp gặp khó khăn khi thực hiện một số TTHC liên quan tới xây dựng



Nguồn: Điều tra PCI 2019, Câu hỏi D15.7. "Hãy cho biết doanh nghiệp đã trải qua những thủ tục nào và có gặp khó khăn trong thực hiện những thủ tục đó hay không?"

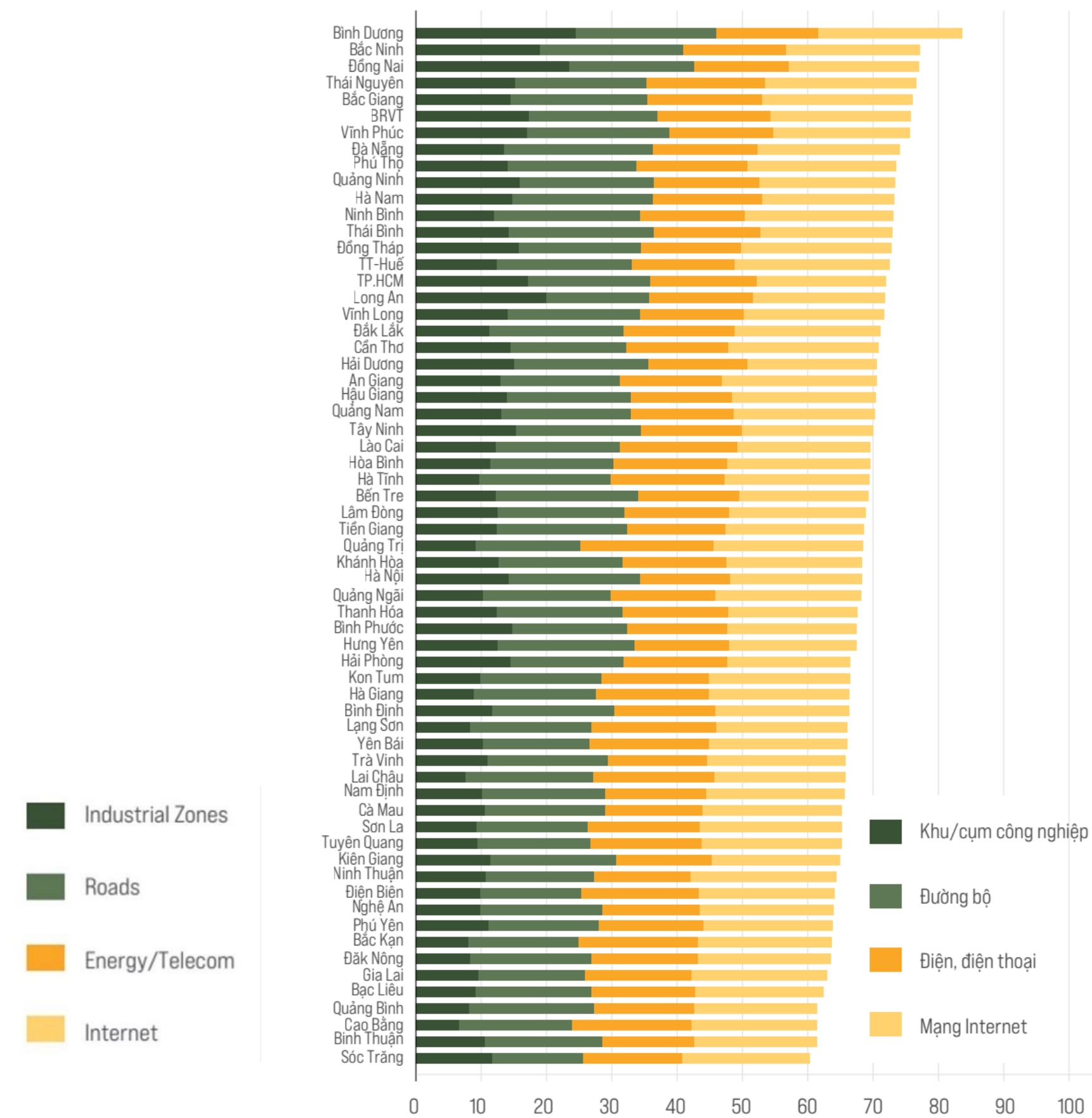
Share of Firms Facing Difficulties Completing Construction-related Administrative Procedures



Question D15.7, PCI 2019 Survey: Which of the following administrative procedures your firm had to undertake and did your firm encounter any difficulty when completing the procedure?

Chất lượng cơ sở hạ tầng của Việt Nam tiếp tục cải thiện

The quality of Vietnamese infrastructure continues to improve



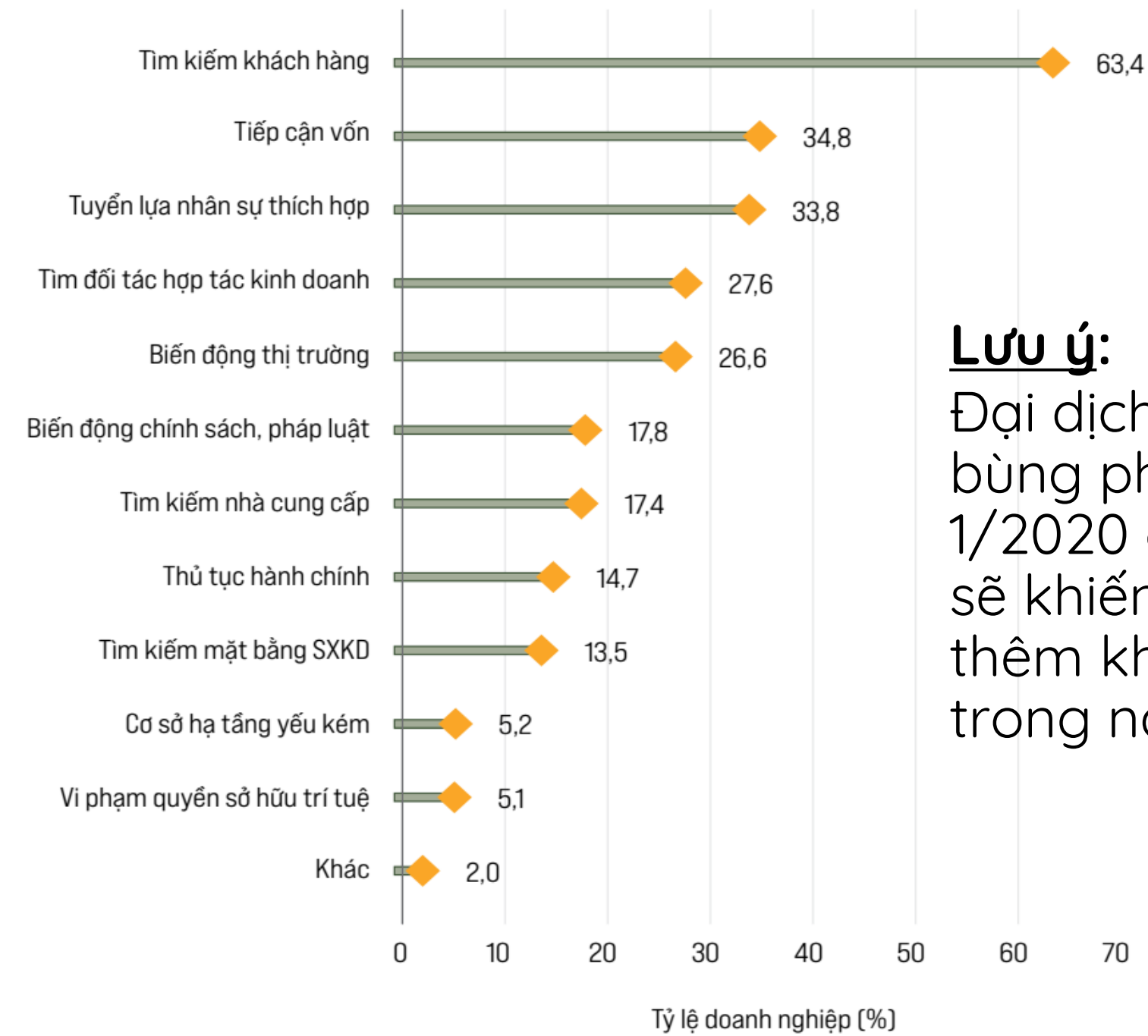
Chất lượng cơ sở hạ tầng của Việt Nam tiếp tục cải thiện

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Chất lượng của Khu/Cụm Công nghiệp (% Tốt/Rất tốt)	40	41	46	47	50
Chất lượng đường giao thông (% Tốt/Rất tốt)	39	42	41	41	44
Chất lượng cung ứng điện (% Tốt/Rất tốt)	62	68	74	74	75
Chất lượng điện thoại (% Tốt/Rất tốt)	75	77	78	81	83
Chất lượng dịch vụ Internet (% Tốt/Rất tốt)	53	57	62	64	70

The Quality of Vietnamese Infrastructure Continues to Improve

Indicator	2015	2016	2017	2018	2019
Quality of Industrial Zone/Cluster (% Good and Very Good)	40	41	46	47	50
Quality of Roads (% Good and Very Good)	39	42	41	41	44
Quality of Electricity (% Good and Very Good)	62	68	74	74	75
Quality of Telephone Service (% Good and Very Good)	75	77	78	81	83
Quality of Internet (% Good and Very Good)	53	57	62	64	70

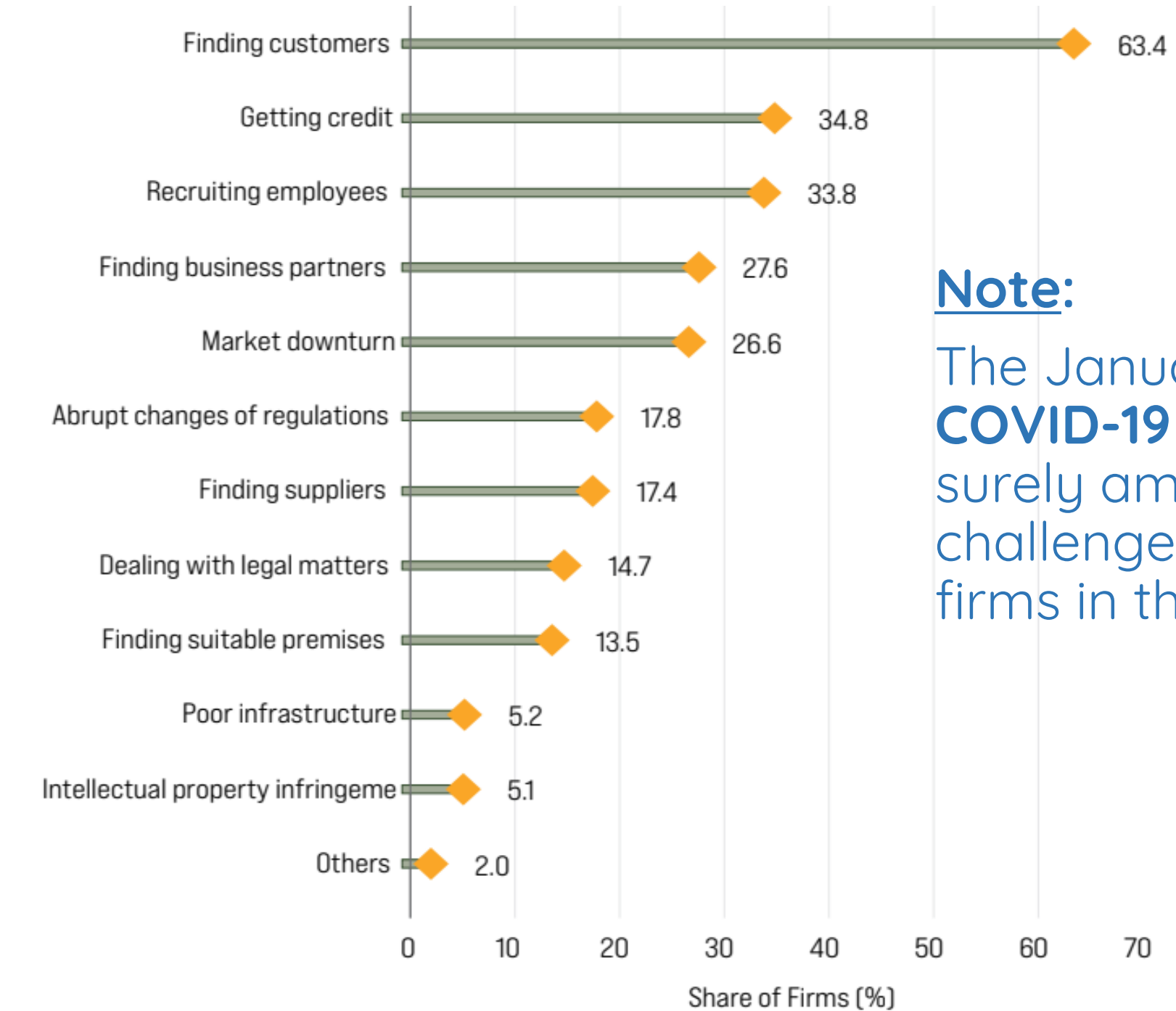
Các DN đang gặp phải những khó khăn gì trong kinh doanh?



Lưu ý:
Đại dịch **COVID-19** bùng phát tháng 1/2020 chắc chắn sẽ khiến DN càng thêm khó khăn trong năm nay!

Nguồn: Điều tra PCI 2019, Câu hỏi E1. "Doanh nghiệp bạn hiện nay có gặp phải những khó khăn sau trong quá trình sản xuất kinh doanh không?"

What Additional Challenges are Domestic Business Operations Facing?



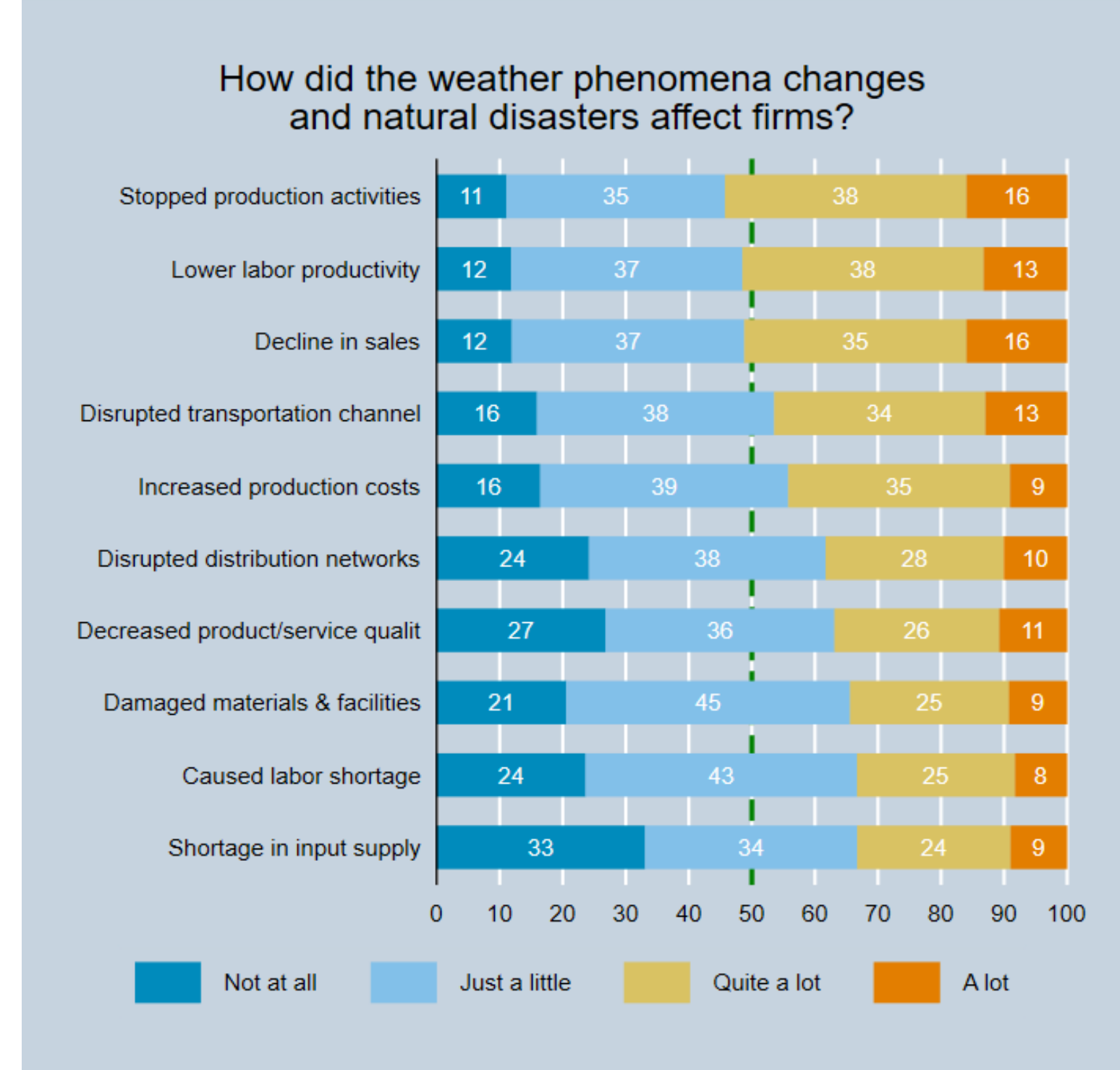
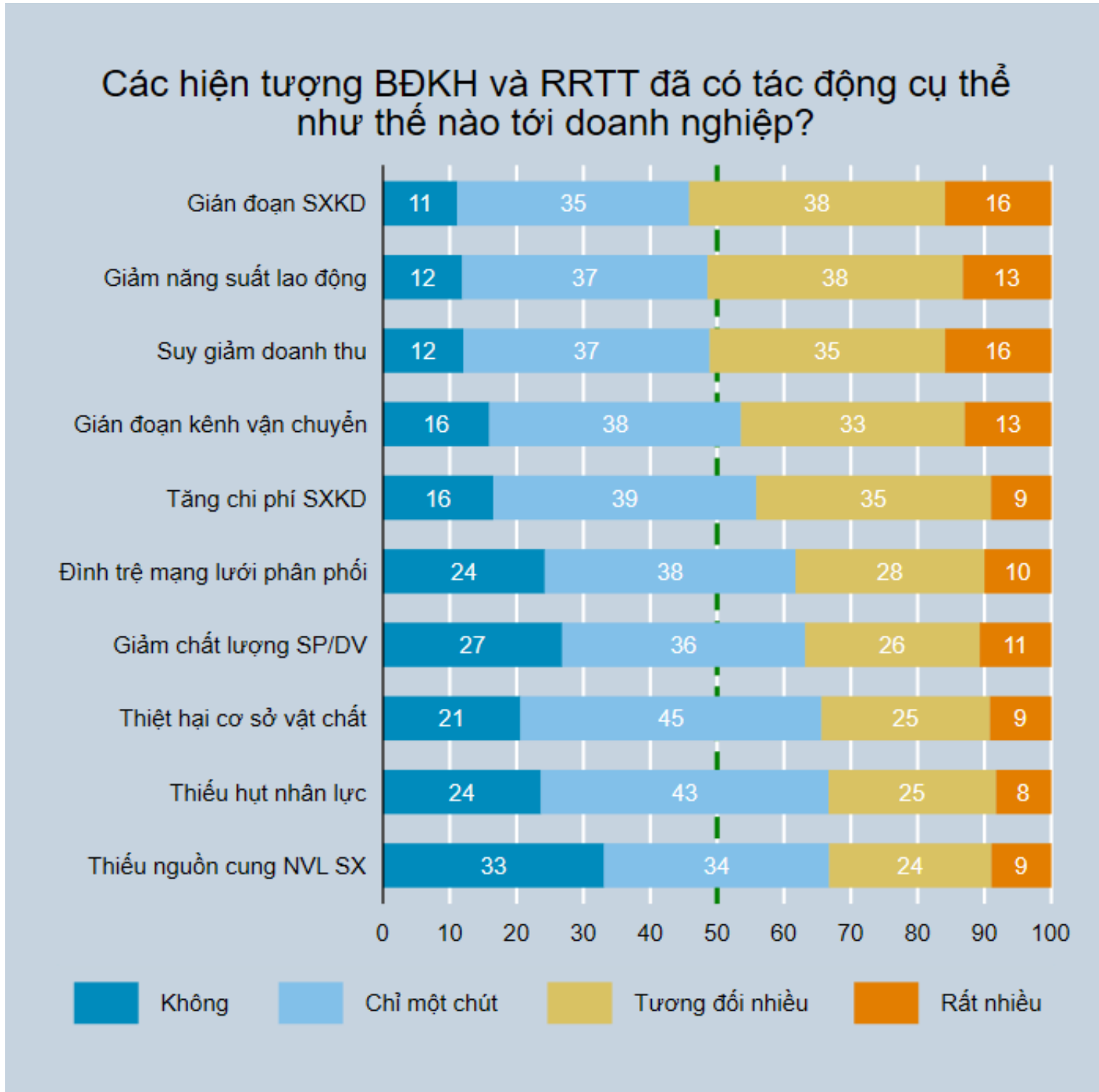
Note:
The January 2020 **COVID-19** outbreak surely amplifies the challenges faced by firms in this year!

Question E1. PCI 2019 survey: Do you face any of the following difficulties when running your business?

Thách thức từ biến đổi khí hậu

Challenges Caused by Climate Change

(Modul mới trong Điều tra PCI với sự hợp tác giữa VCCI, Quỹ UPS và Quỹ Châu Á)



(New Module in PCI Survey by VCCI, UPS and The Asia Foundation)

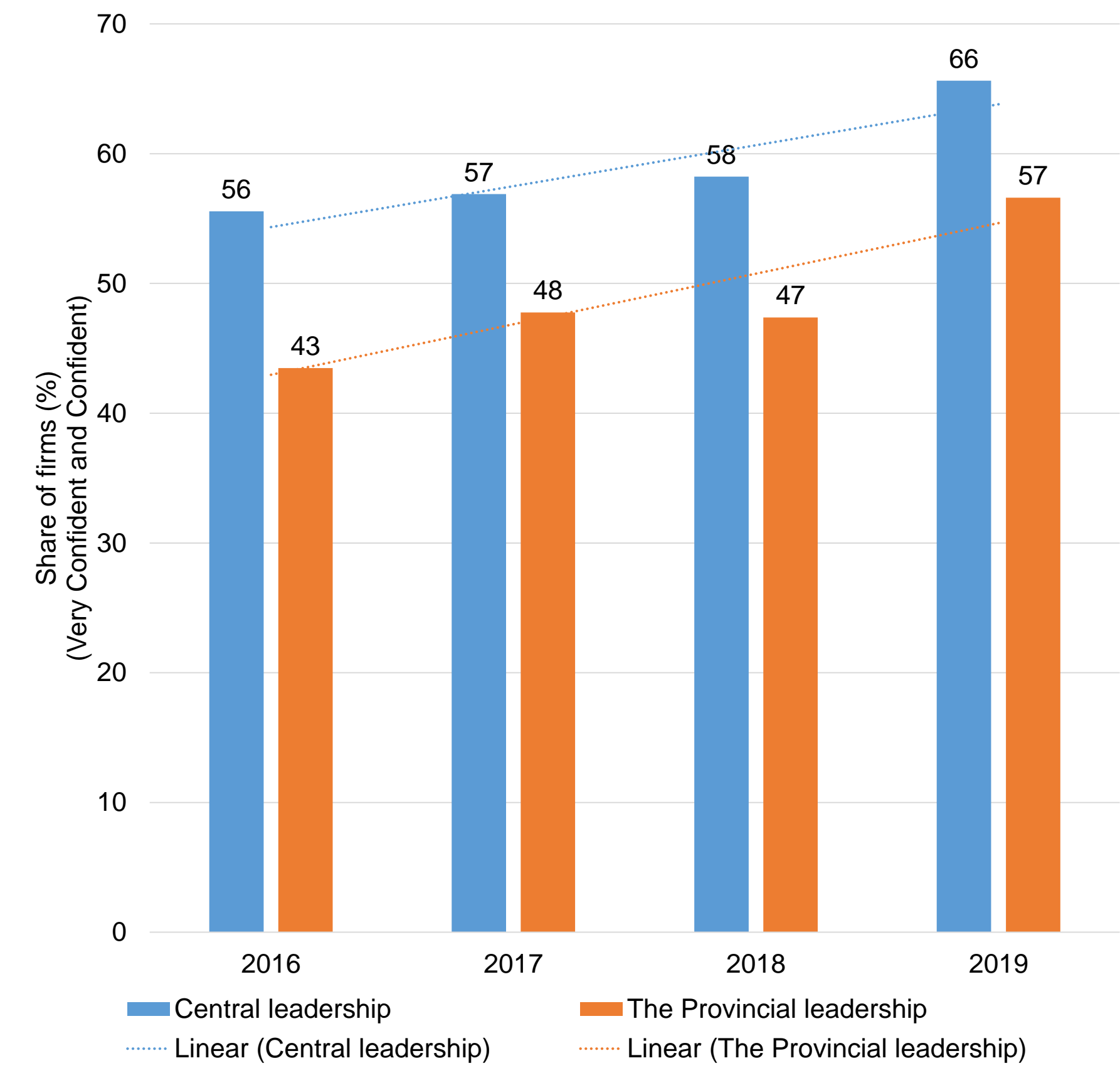
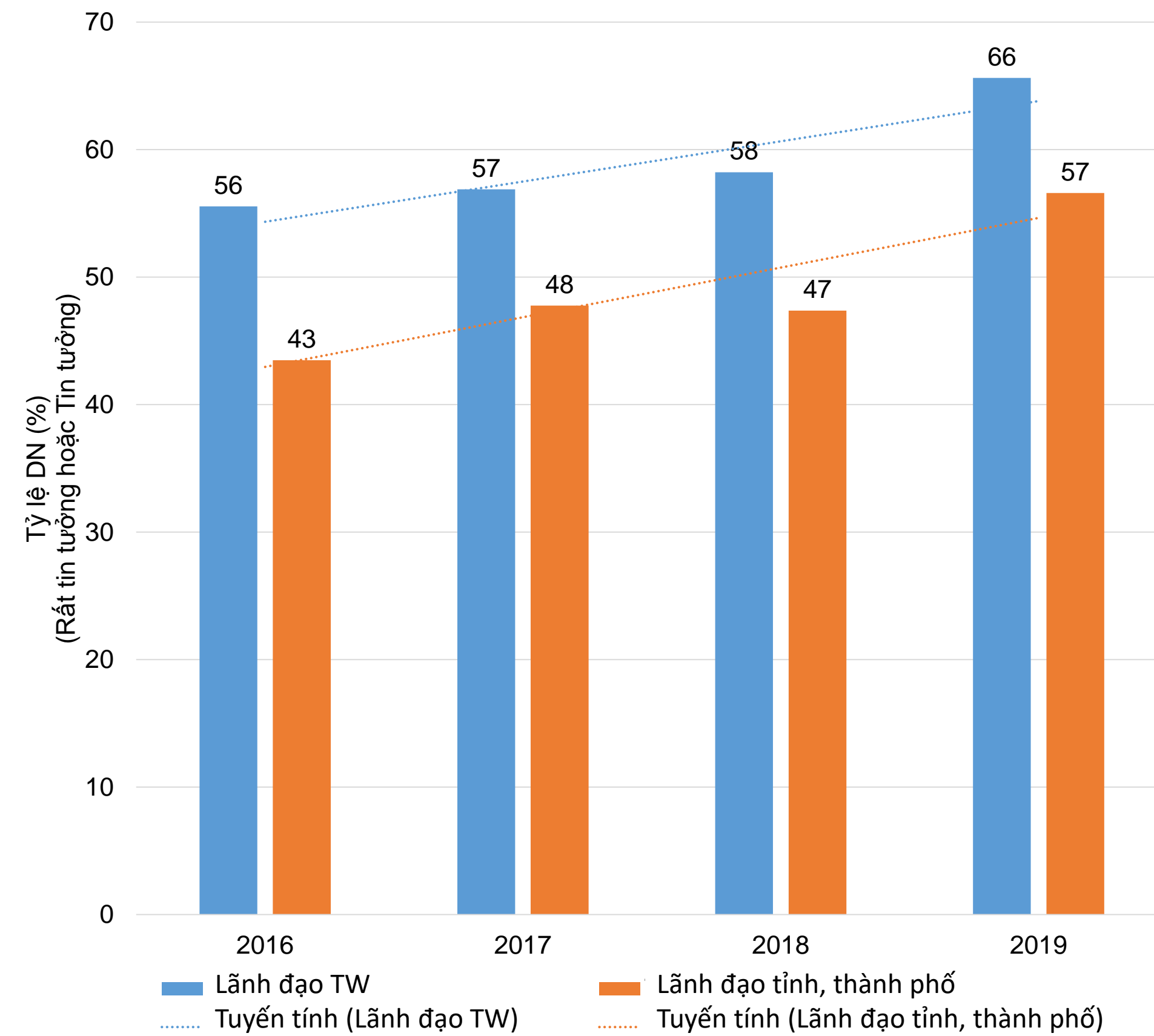
Tóm tắt

- Kết quả Điều tra PCI 2019 cho thấy bức tranh khá sáng sủa về môi trường kinh doanh tại Việt Nam.
 - Chất lượng điều hành kinh tế tại các địa phương duy trì xu hướng tích cực
 - Điểm số PCI trung vị đạt mức cao kỷ lục.
 - Tỉnh đứng đầu BXH đã nâng tầm chất lượng điều hành; khoảng cách giữa các tỉnh đầu và cuối dần thu hẹp. Cơ sở hạ tầng cải thiện đáng kể.
 - Chi phí KCT tiếp tục giảm, ưu ái đối với một số loại hình DN giảm, an ninh trật tự được củng cố, cải cách TTHC có kết quả tích cực.
 - Song còn nhiều dư địa để cải thiện minh bạch, đào tạo lao động và dịch vụ hỗ trợ DN. Cần tiếp tục cải cách mạnh mẽ, thực chất để cắt giảm TTHC hậu đăng ký và cải thiện điều kiện kinh doanh hơn nữa.
- Trên thực tế, DN dân doanh còn gặp phải nhiều khó khăn
 - Khu vực tư nhân tại Việt Nam vẫn gặp khó khăn về tìm kiếm khách hàng, tiếp cận vốn, tuyển dụng lao động. Còn nhiều vướng mắc khi thực hiện dự án liên quan đến đất đai, đầu tư, và xây dựng.
- Để thúc đẩy khu vực tư nhân phát triển hơn nữa, cần có các chính sách kịp thời, hiệu quả để tháo gỡ các vấn đề đã xác định, và thúc đẩy môi trường kinh doanh thuận lợi, minh bạch cho DN tại Việt Nam.

Summary

- The 2019 PCI survey results show a fairly bright outlook for the business environment in Vietnam.
 - Economic governance across provinces and cities continues its positive momentum.
 - The average PCI score reached a record high.
 - The top performing province has raised the bar, but the gap between the provincial rankings is narrowing.
 - Infrastructure has considerably improved.
 - Informal charges continue to shrink, there is less bias toward certain types of firms, security and order are more reliable, and there are positive changes to administrative procedures.
 - However, much can be done to further improve transparency, labor quality, and business support services. Strong, substantive reforms are needed to cut down post-registration administrative procedures and improve business conditions.
- In fact, private firms face significant obstacles
 - The private sector in Vietnam is struggling with finding customers, capital, and human resource constraints. Problems in implementing projects related to land, investment, and construction are rampant and regular.
- To promote stronger private sector development, timely and effective policies are needed to address the identified problems and foster a transparent, business-enabling environment in Vietnam.

Theo kinh nghiệm của bạn, vui lòng cho biết mức độ bạn tin tưởng rằng lãnh đạo các cơ quan sau đây sẽ hành động để thực hiện cam kết?



How confident are you that leaders of the following agencies will take action to implement their commitment based on your experience?



VCCI



USAID
TỬ NHÂN DÂN MỸ



TRÂN TRỌNG CẢM ƠN!
THANK YOU!